

Số: 381/QĐ-ĐHXD-MT

Phú Yên, ngày 22 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế đánh giá điểm rèn luyện cho sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Quyết định số 1279/QĐ-TTg, ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ Đại học hệ chính quy”;

Căn cứ Quyết định số 175/QĐ-ĐHXD-MT ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Xét đề nghị của phòng Công tác học sinh sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này, quy định thực hiện quy chế và phiếu đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên Trường Đại học Xây dựng Miền Trung.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế những quy định đánh giá kết quả rèn luyện trước đây.

Điều 3. Các đơn vị trực thuộc và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Lưu: TCHC, CTHSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**


***Phạm Văn Tâm**

QUY ĐỊNH
THỰC HIỆN QUY CHẾ ĐÁNH GIÁ ĐIỂM RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

(Ban hành Quyết định số 381/QĐ-ĐHXDĐT ra ngày 22 tháng 12 năm 2017 về việc ban hành quy chế đánh giá điểm rèn luyện cho sinh viên)

A. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Ý thức tham gia học tập;
2. Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Trường;
3. Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội;
4. Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;
5. Ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường. Sinh viên đạt thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện.

B. KHUNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

Tiêu chuẩn I. Đánh giá về ý thức tham gia học tập : Từ 0 đến 20 điểm

1. Kết quả học tập: 14 điểm

Căn cứ vào kết quả học tập (lấy điểm thi lần thứ 1).

- + Điểm trung bình chung học tập từ 3.60 đến 4.00: 14 điểm
- + Điểm trung bình chung học tập từ 3.20 đến 3.59: 12 điểm
- + Điểm trung bình chung học tập từ 2.50 đến 3.19: 10 điểm
- + Điểm trung bình chung học tập từ 2.00 đến 2.49: 08 điểm
- + Điểm trung bình chung học tập từ 1.50 đến 1.99: 04 điểm
- + Điểm trung bình chung học tập dưới 1.50: 0 điểm

2. Đi học đầy đủ: 03 điểm.

- + Số tín chỉ bị cấm thi < 10% trong một học kỳ : 03 điểm;
- + Số tín chỉ bị cấm thi $\geq 10\%$ và $\leq 19\%$ trong một học kỳ: 02 điểm;
- + Số tín chỉ bị cấm thi $\geq 20\%$ trong một học kỳ: 0 điểm;

3. Tham gia câu lạc bộ học thuật, nghiên cứu khoa học, thi Olympic cấp trường, có ý tưởng sáng tạo: 03 điểm;

+ Không tham gia câu lạc bộ học thuật; Không nghiên cứu khoa học; Không có ý tưởng sáng tạo...: 0 điểm

+ Đăng ký thi Olympic cấp trường nhưng bỏ thi không lý do trừ: 03 điểm

Sinh viên vi phạm quy chế thi, kiểm tra hạ một bậc xếp loại rèn luyện

Tiêu chuẩn II. Chấp hành nội quy, quy chế, quy định: Từ 0 đến 25 điểm.

1. Chấp hành tốt nội quy, quy chế của nhà trường (đi học đúng giờ, thực hiện tốt quy chế văn hóa học đường, quy chế thư viện, quy định về nộp học phí...): 10 điểm. Mỗi lần vi phạm trừ 5 điểm

2. Chấp hành tốt quy chế nội, ngoại trú: 10 điểm. Mỗi lần vi phạm bị trừ 10 điểm. Sinh viên không nộp sổ liên lạc bị trừ 10 điểm.

3. Chấp hành tốt luật giao thông đường bộ, an ninh trật tự, an toàn giao thông: 05 điểm.

Tiêu chuẩn III. Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội: Từ 0 đến 20 điểm

1. Đăng ký tham gia đầy đủ các hoạt động chính trị xã hội (trong đó có phần bắt buộc và phần tự chọn đăng ký kèm theo) có xác nhận của người quản lý: 18 điểm..

- Phần bắt buộc : Tham gia đầy đủ các buổi lễ, sự kiện, tuyên truyền, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao... có sự điều động của Nhà trường: 8 điểm (một hoạt động 2 điểm)

- Phần tự chọn gồm:

+ Tham gia đầy đủ các hoạt động của Phòng, Khoa: 5 điểm (một hoạt động 1 điểm)

+ Tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn, Hội: 5 điểm (một hoạt động 1 điểm).

+ Mỗi lần không tham gia các hoạt động của Trường, Khoa, Đoàn, Hội ... bị trừ 05 điểm

2. Tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền, ký cam kết phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, an ninh trật tự: 02 điểm;

Tiêu chuẩn IV. Ý thức công dân và quan hệ cộng đồng : Từ 0 đến 25 điểm.

1. Ý thức chấp hành tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng như của Nhà trường: 05 điểm. Mỗi lần vi phạm trừ đi 05 điểm

2. Lễ phép với thầy, cô giáo, cán bộ, nhân viên, người lớn tuổi. Có quan hệ bạn bè đoàn kết thân ái; giúp đỡ lẫn nhau trong học tập; không nói tục chửi thề; không gây mất đoàn kết nội bộ: 03 điểm. Mỗi lần vi phạm trừ đi 03 điểm;

3. Quan hệ tốt với nhân dân trên địa bàn và nơi cư trú, không để ảnh hưởng đến uy tín của bản thân và Nhà trường: 03 điểm. Mỗi lần vi phạm trừ đi 03 điểm;

4. Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ bạn bè, người gặp khó khăn, hoạn nạn: 04 điểm;

5. Có ý thức tham gia hoạt động từ thiện, công ích, tuyên truyền, công tác xã hội...(Trong một học kỳ sinh viên phải tham gia tối thiểu 05 hoạt động xã hội): 10 điểm

+ Một lần Tham gia hoạt động Từ thiện, công ích, tuyên truyền, công tác xã hội...: 02 điểm

+ Không tham gia các hoạt động từ thiện, công ích, tuyên truyền, công tác xã hội...: 0 điểm

Tiêu chuẩn V. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các Đoàn thể, tổ chức trong cơ sở giáo dục đại học có thành tích đặc biệt xuất sắc trong học tập, rèn luyện và hoạt động phong trào: Từ 0 đến 10 điểm

Là cán bộ Lớp, Đoàn, Hội hoàn thành tốt nhiệm vụ được từ 0 đến 10 điểm (tùy theo mức độ).

1. Ý thức, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc nhiệm vụ được phân công quản lý của: Lớp trưởng, Bí thư, Đội thanh niên xung kích, tổ tự quản... được đánh giá xác nhận tốt theo phân loại A, B, C: 0-10 điểm

+ Thực hiện tốt các buổi họp giao ban, nộp báo cáo, quản lý lớp: 07 điểm

+ Tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao, các hoạt động công ích, công tác xã hội, tuyên truyền... do Nhà trường, Phòng, Khoa, Đoàn TN, Hội sinh viên phát động và tổ chức: 03 điểm

2. Có ý thức, thái độ, uy tín và thực hiện hiệu quả việc nhiệm vụ được phân công quản lý của Lớp phó, phó Bí thư, ủy viên: 0 - 7 điểm

+ Thực hiện tốt các buổi họp giao ban, nộp báo cáo, quản lý lớp ...: 05 điểm

+ Tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao, các hoạt động công ích, công tác xã hội, tuyên truyền... do Nhà trường, phòng, Khoa, Đoàn TN, Hội sinh viên phát động tổ chức: 02 điểm

*** Ngoài ra HSSV còn được thưởng điểm trong các trường hợp sau**

- Hoạt động phong trào

+ Phát hiện tố giác tội phạm: 10 điểm

+ Tham gia hiến máu nhân đạo: 05 điểm

+ Tham gia hiến máu nhân đạo cấp cứu: 10 điểm

+ Sinh viên đội lễ tân tham gia tích cực các hoạt động phong trào của Nhà trường: 10 điểm

+ Sinh viên có thành tích đặc biệt trong các hoạt động phong trào của các Khoa, tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác được biểu dương khen thưởng (có giấy khen, bằng khen và các giấy chứng nhận) cộng điểm như sau:

• Có giấy khen, bằng khen cấp Trường, Huyện 03 điểm

• Có giấy khen, bằng khen cấp Tỉnh 05 điểm

• Có giấy khen, bằng khen cấp Trung ương 07 điểm

- Hoạt động học thuật

+ Sinh viên tham gia kỳ thi Olympic, nghiên cứu khoa học đạt giải cấp trung ương: 10 điểm

+ Sinh viên tham gia kỳ thi Olympic, nghiên cứu khoa học đạt giải cấp tỉnh: 7 điểm

+ Sinh viên tham gia kỳ thi Olympic, nghiên cứu khoa học đạt giải cấp trường: 5 điểm

** Sinh viên vi phạm ở tiêu chí nào thì lấy số điểm của tiêu chí đó trừ đi số điểm bị trừ theo quy định. Trường hợp số điểm của tiêu chí đã bị trừ hết thì tiếp tục lấy số điểm của các tiêu chí khác trong tiêu chí đó để trừ cho đến khi tổng điểm của tiêu chuẩn đó bằng không (0)*

** Sinh viên là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, cán bộ Hội vi phạm các nội qui, qui chế bị trừ điểm rèn luyện gấp hai lần so với học sinh, sinh viên bình thường.*

KẤY
RUỒN
AIHC
Y DƯ
N TRU
★

* Sinh viên tham gia tất cả các hoạt động phải có minh chứng và được xác nhận từ cấp xã trở lên

* Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100.

C. PHÂN LOẠI KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

1. Quy định phân loại kết quả rèn luyện

Phân loại	Tổng điểm
Rèn luyện loại Xuất sắc	Từ 90 đến 100
Rèn luyện Tốt	Từ 80 đến 89
Rèn luyện Khá	Từ 65 đến 79
Rèn luyện Trung bình	Từ 50 đến 64
Rèn luyện Yếu	Từ 35 đến 49
Rèn luyện Kém	Dưới 35

2. Những sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách khi phân loại kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá..

Những sinh viên bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên khi phân loại kết quả rèn luyện không vượt quá trung bình.

Những sinh viên không tham gia đóng bảo hiểm y tế theo qui định hạ một bậc xếp loại rèn luyện.

Những sinh viên nghỉ học tạm thời, khi nhà trường xem xét cho học tiếp thì thời gian nghỉ học không tính điểm rèn luyện.

3. Công thức tính điểm quy đổi rèn luyện

$$N = \frac{DRLHKI + 2 * DRLHKII}{3}$$

$$R = \frac{\sum_{i=1}^n N n_i}{\sum_{i=1}^n n_i}$$

Trong đó :

N : là điểm rèn luyện năm học

R : là điểm rèn luyện toàn khóa học

n_i : là điểm rèn luyện năm học thứ i

i Năm học thứ nhất hệ số 1

i Năm học thứ hai hệ số 2

i Năm học thứ ba hệ số 3

i Năm học thứ tư hệ số 4

i Năm học thứ năm hệ số 5

D. SỬ DỤNG KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

1. Kết quả phân loại học kỳ của từng sinh viên là tiêu chuẩn để xét học bổng, xét tặng danh hiệu, xét học tiếp, ngừng học, xét thi đua khen thưởng...
2. Kết quả phân loại rèn luyện toàn khóa của từng sinh viên là một trong những tiêu chuẩn để xét tốt nghiệp, làm luận văn hoặc khóa luận tốt nghiệp.
3. Kết quả rèn luyện toàn khóa học được ghi chung vào bảng điểm kết quả học tập và lưu trong hồ sơ của sinh viên khi tốt nghiệp ra trường.
4. Sinh viên có kết quả rèn luyện Xuất sắc được nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.
5. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

E. QUYỀN KHIẾU NẠI

Sinh viên có quyền khiếu nại về việc đánh giá kết quả rèn luyện của Nhà trường đối với mình bằng cách gửi đơn đến Hiệu trưởng thông qua Khoa và Phòng Công tác học sinh, sinh viên. Khi nhận đơn khiếu nại Nhà trường sẽ xem xét và trả lời cho sinh viên biết sau 05 ngày kể từ ngày nhận đơn./.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phạm Văn Tâm